TIN HỌC 6: TUẦN 23

A. LÝ THUYẾT:

BÀI 15: CHỈNH SỬA VĂN BẢN (tiết 2)

3. Sao chép và di chuyển nội dung văn bản

a. Sao chép :

- Sao chép là giữ nguyên phần văn bản ở vị trí gốc, đồng thời sao chép nội dung đó vào vị trí khác

<u>B1</u> : Chọn phần văn bản cần sao chép \rightarrow chọn lệnh Copy trong nhóm Clipboard trên dải lệnh Home (hoặc Ctrl + C)

<u>B2</u> : Đưa con trỏ soạn thảo tới vị trí cần sao chép \rightarrow chọn lệnh Paste trong nhóm Clipboard trên dải lệnh Home (hoặc Ctrl + V)

b. <u>Di chuyển</u>

- Di chuyển là sao chép nội dung phần văn bản vào vị trí khác, đồng thời xóa phần văn bản đó ở vị trí gốc

<u>B1</u> : Chọn phần văn bản cần di chuyển \rightarrow

chọn lệnh Cut trong nhóm Clipboard trên dải lệnh Home (hoặc Ctrl + X)

<u>B2</u> : Đưa con trỏ soạn thảo tới vị trí mới \rightarrow

chọn lệnh Paste trong nhóm Clipboard trên dải lệnh Home (hoặc Ctrl + V) * Khi di chuyển thì phần văn bản ở vị trí cũ sẽ không còn.

Ta có thể phục hồi trạng thái của văn bản khi thực hiện thao tác mà kết quả không như ý muốn bằng cách nháy nút lệnh Undo

4. Chỉnh sửa nhanh – tìm và thay thế

Chọn lệnh Replace trong nhóm Editing trên dải lệnh Home

a) <u>Tìm phần văn bản</u>: Giúp tìm nhanh một từ (hoặc dãy ký tự) trong văn bản.

B1: Nháy chuột mở trang Find

B2: Gõ nội dung cần tìm trong ô Find what

B3: Nháy nút Find Next để tìm hoặc nháy nút Cancel để kết thúc.

 b) <u>Thay thế</u>: Giúp tìm nhanh một hay một dãy ký tự và thay thế bằng nội dung khác.

<u>B1</u>: Nháy chuột mở trang Replace

<u>B2</u>: Gõ nội dung cần thay thế trong ô Find what

<u>B3</u>: Gõ nội dung được thay thế trong ô Replace with

<u>B4</u>: Nháy nút Replace để thay thế từng cụm từ hoặc nháy nút Replace All để thay thế tất cả các cụm từ tìm được

B. BÀI TẬP:

1/ Mở văn bản mới và gõ bài thơ dưới đây. Quan sát các câu thơ lặp lại để sao chép nhanh nội dung. Sửa các lỗi gõ sai sau khi đã gõ xong nội dung.

Trăng oi

Trăng ơi từ đâu đến? Hay từ cánh rừng xa Trăng hồng như quả chin Lửng lơ lên trước nhà

Trăng ơi từ đâu đến? Hay biển xanh diệu kì Trăng tròn như mắt cá Chẳng bao giờ chớp mi

Trăng ơi từ đâu đến? Hay từ một sân chơi Trăng bay như quả bóng Bạn nào đá lên trời

2/ Lưu văn bản với tên Trăng ơi

TIN HỌC 6: TUẦN 24

A. LÝ THUYẾT:

BÀI 16: ĐỊNH DẠNG VĂN BẢN

1. Định dạng văn bản:

- Là thay đổi kiểu dáng, bố trí của các thành phần trong văn bản.
- Định dạng văn bản nhằm mục đích để có trang văn bản đẹp, dễ đọc và dễ ghị nhớ.
- Gồm hai loại:

Định dạng kí tự Định dạng đoạn văn bản.

2. Định dạng ký tự:

- Là thay đổi dáng vẻ của các kí tự trong văn bản
- Định dạng ký tự bao gồm:
 - + Định dạng phông chữ.
 - + Định dạng cỡ chữ.
 - + Định dạng kiểu chữ.+ Định dạng màu chữ.
- a) Sử dụng các lệnh trọng nhóm Font trên dải lệnh Home:
- * Chọn phần văn bản cần định dạng
- Phông chữ: nháy mũi tên bên phải hộp Font và chọn phông chữ thích hợp
- Cỡ chữ: nháy mũi tên bên phải hộp Font Size và chọn cỡ chữ thích hợp
- Kiểu chữ:
- + Nút Bold **B** (Chữ đậm) hoặc Ctrl+B
- + Nút Italic (Chữ nghiêng) hoặc Ctrl+I
- + Nút Underline U (Chữ gạch chân) hoặc Ctrl+U
- Màu chữ: nháy mũi tên bên phải hộp Font Color
 và chọn màu thích hợp
- a) <u>Sử dụng hộp thoại Font</u>: (giảm tải, HS tự tìm hiểu trong SGK)

B. BÀI TẬP:

1/ Mở văn bản mới và gõ bài thơ dưới đây.

AO THU

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo Sóng biếc theo làn hơi gợn tí Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo Tầng mây lơ lững trời xanh ngắt Ngõ trúc quanh co khách vắng teo Tựa gối ôm cần lâu chẳng được Cá đâu đớp động dưới chân bèo.

NGUYỄN KHUYẾN

2/ Định dạng bài thơ theo yêu cầu sau:

- Font chữ: Time New Roman
- Tiêu đề "Ao Thu"; cỡ chữ 20, in đậm, màu đỏ
 Nội dung và tên tác giả: cỡ chữ 14, in nghiêng